|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **Trường THPT Lê Hồng Phong**  Số: 01/PA – LHP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Krông Pắc, ngày 07 tháng 8 năm 2023* |

**PHƯƠNG ÁN TỔ HỢP MÔN HỌC LỰA CHỌN CHO HỌC SINH LỚP 10**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sử đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Công văn số 1192/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 05/8/2022 về thực hiện Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 770/KH – BGDĐT ngày 11/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Thực hiện Công văn số 640/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 24/4/2023 về Hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2023 – 2024;

Căn cứ tình hình thực tế tại trường;

Trường THPT Lê Hồng Phong xây dựng phương án tổ hợp môn học lựa chọn cụ thể như sau:

**1. Tổ hợp môn học lựa chọn**

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2023 – 2024: **426** học sinh (10 lớp)

Năm học 2023 – 2024, theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ngoài 08 môn học/hoạt động giáo dục bắt **buộc đối với tất cả học sinh** (*Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Ngoại ngữ 1, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiêp*) trường xây dựng các tổ hợp môn học (04 môn) từ nhóm 07 môn học lựa chọn (*Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật*, *Vật lí, Hóa học, Sinh học*, *Tin học, Công nghệ*) và 03 cụm chuyên đề học tập cụ thể như sau:

| **Nhóm** | **Tổ hợp môn** | **Cụm chuyên đề** | **Số lớp dự kiến** |
| --- | --- | --- | --- |
| TN1 | Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học | Toán, Vật lí, Hóa học | 02 lớp |
| TN2 | Vật lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ (Thiết kế và công nghệ) | Toán, Vật lí, Hóa học | 02 lớp |
| TN3 | Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ (trồng trọt) | Toán, Hóa học, Sinh học | 1 lớp |
| XH1 | Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 2 lớp |
| XH2 | Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Công nghệ (Thiết kế và công nghệ) | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 1 lớp |
| XH3 | Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Sinh học, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 2 lớp |

**2. Phương án lựa chọn**

Mỗi học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2023 – 2024 đăng ký **đủ 06** nguyện vọng (ứng với 06 nhóm, mỗi nhóm là 01 nguyện vọng) và xếp theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng số 01 đến nguyện vọng 06. Khi trúng tuyển nguyện vọng nào thì học theo nguyện vọng đó, không được thay đổi.

Những học sinh có tổng điểm trúng tuyển cao hơn được ưu tiên chọn xếp nguyện vọng trước.

Học sinh đã trúng tuyển nguyện vọng này thì không xét các nguyện vọng kế tiếp.

Trong trường hợp có nhiều hơn 01 học sinh có tổng điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối của cùng một nhóm nguyện vọng thì căn cứ vào điểm tổng kết năm học lớp 9; các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh để xếp lớp.

Trường hợp đã xếp theo thứ tự ưu tiên mà vẫn giống nhau ở tất cả các chỉ số thì tất cả học sinh này sẽ được xếp vào lớp có nguyện vọng đang xét.

Trên đây là phương án tổ hợp môn học lựa chọn cho học sinh khối lớp 10 năm học 2023 – 2024 của trường trình Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk phê duyệt, làm căn cứ xậy dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 và thông báo tới học sinh, phụ huynh./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Sở GD&ĐT,  - Các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh,  - Bảng tin, Website trường,  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  (*đã ký*)  **Nguyễn Thanh Dũng** |